

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Thăng Hoa;
2. Địa chỉ: QL1A, thôn Liễu Trì, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ hằng ngày, 07 ngày trên tuần;
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Nguyễn Hồng Long	000449/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại, ung thư	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại , ung thư - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở	Không	
2	Nguyễn Thanh Phước	001219/QNA-CCHN	Khám và chữa bệnh Ngoại khoa, Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- Chẩn đoán hình ảnh- Siêu âm- Giám đốc	Không	
3	Nguyễn Ngọc Tuấn	001260/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB nội khoa - Hồi sức cấp cứu - Siêu âm tổng quát - Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch- Phó Giám đốc	Không	
4	Dương Văn Sơn	005293/QNA-CCHN	Da Khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB đa khoa- Trưởng Khoa khám bệnh	Không	
5	Nguyễn Tiến Mạnh	003197/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	Không	
6	Đỗ Ngọc Huy	004536/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoại giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- Nội soi Dạ dày tá tràng - đại tràng, Phẫu thuật nội soi tổng quát, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
7	Nguyễn Thị Huyền	007376/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mất- Phó khoa Liên chuyên Khoa: THM- RHM-Mắt	Nha khoa HANI, thôn Dương Lâm 1, xã Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Từ 17h30 đến 20h thứ 2 đến thứ 7. 8h đến 20h chủ nhật (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)	
8	Võ Thị Kim Chi	004486/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều Dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh	Không	
9	Nguyễn Thị Thanh Diệu	005666/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
10	Trương Thị Phương	005668/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của b y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
11	Trần Thị Phương	005667/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của b y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
12	Phan Thị Tuyết Trinh	006474/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
13	Phan Văn Vũ	005288/QNA-CCHN	Nha khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
14	Nguyễn Thị Kiểm	002883/QNA-CCHN	Nha khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
15	Trần Thị Kim Sinh	000617/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Nha khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
16	Nguyễn Thị Lệ Lý	005662/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
17	Nguyễn Thị Cúc	006345/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
18	Võ Thị Hà	004491/QNA-CCHN	Da khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
19	Phan Ái Lệ Diễm	003772/QNA-CCHN	Da khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
20	Võ Thị Thu Thủy	001261/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều Dưỡng.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều Dưỡng- Điều dưỡng Trưởng Bệnh viện	Không	
21	Châu Thị Huệ	003858/DNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa: Siêu âm; Nội soi; Điện tim	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB đa khoa - Siêu âm - Nội soi - Điện tim	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
22	Nguyễn Văn Tuấn	004498/QNA-CCHN	Kỹ thuật Y học.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên- Trưởng phòng Xquang	Không	
23	Nguyễn Thụy Thủy Dung	004488/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Cận lâm sàng	Không	
24	Võ Thị Thu Thảo	004490/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
25	Võ Thị Hương	004687/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
26	Ngô Thị Anh Đào	006448/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
27	Phạm Ngọc Dũng	004499/QNA-CCHN	Hình ảnh Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	
28	Đỗ Ngọc Hiền	005588/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	
29	Trần Vương Quân	007204/QNA-CCHN	thực hiện kỹ thuật Hình ảnh Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
30	Đoàn Lâm Vũ	001267/QNA-CCHN	Xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên- Trưởng phòng Xét nghiệm	Không	
31	Hồ Thị Loan	0005435/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
32	Trần Thị Nhung	006459/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
33	Lê Thị Khánh An	002880/QNA-CCHN	Xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
34	Võ Thị Diệu Trang	004488/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
35	Nguyễn Thị Thời	004698/QNA-CCHN	Cao đẳng Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
36	Đoàn Thị Mỹ Diễm	006145/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
37	Trần Thị Ngọc Hạnh	006162/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
38	Nguyễn Hoài Bảo	0014656/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Trưởng Khoa cấp cứu hồi sức	Không	
39	Võ Thị Thu Thủy	002876/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa cấp cứu hồi sức	Không	
40	Phạm Tấn Thành	005094/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
41	Cao Tấn Huy	003771/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
42	Nguyễn Thị Thanh Hồng	004699/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
43	Nguyễn Phước Tiến	002627/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
44	Nguyễn Thị Phương Ly	007202/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
45	Hồ Thị Lợi	006030/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
46	Võ Ngọc Cát	004860/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
47	Nguyễn Phan Duy Phước	007211/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ	Không	
48	Nguyễn Thị Thanh Trang	008289/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
49	Trần Thị Cẩm Giang	006160/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
50	Phan Thị Thuận	008009/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
51	Nguyễn Thị Thủy Tiên	008878/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
52	Hồ Thị Thủy Vy	006247/DNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
53	Nguyễn Ngọc Huỳnh	001204/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, Chẩn đoán hình ảnh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa - Chẩn đoán hình ảnh, Nội soi, điện tim-Trưởng Khoa Nội	PKCK Nội (Địa chỉ: xã Thăng Bình, Thành phố Đà Nẵng); Thời gian làm việc: 17h30-20h từ thứ 2 đến thứ 6 (1tr thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
54	Dặng Văn Thọ	001213/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát, Nội soi, Điện tim	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB đa khoa -Siêu âm - Nội soi Điện tim; Phó khoa Nội	PKCK Nội (Địa chỉ: thôn Quý Thọ, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng); Thời gian làm việc: 17h30-20h từ thứ 2 đến chủ nhật (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)	
55	Trần Thị Hoài Giang	002114/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Da liễu	Không	
56	Trịnh Thế Tài	009168/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa	Không	
57	Nguyễn Thị Bích Hải	007210/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	
58	Nguyễn Thị Thúy Trang	006155/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
59	Đinh Thị Nhật Linh	004906/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
60	Nguyễn Thị Thanh Truyền	007654/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
61	Nguyễn Thị Tề	003205/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Nội	Không	
62	Nguyễn Thị Thanh Thuy	007653/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
63	Đoàn Thị Thảo	006146/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
64	Nguyễn Thị Thúy Ái	007110/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
65	Trần Thị Thúy	004905/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
66	Trần Thị Thúy	003202/QNA-CCHN	Đa Khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
67	Phạm Thị Thu Hà	006456/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
68	Nguyễn Thị Mỹ Linh	000762/DNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
69	Đinh Thị Thủy Hằng	004694/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
70	Phạm Thị Cẩm Nhung	002872/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
71	Đinh Văn Từ	001203/QNA-CCHN	Ngoại Khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	PKCK Ngoại (Địa chỉ: xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng); Thời gian làm việc: 17h-20h từ thứ 2 đến chủ nhật (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)	
72	Phạm Đình Hùng	003434/QNA-CCHN	Ngoại Khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình; Siêu âm tổng quát.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- chấn thương chỉnh hình- Siêu âm	Không	
73	Nguyễn Tuấn Dũng	0025031/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- phẫu thuật nội soi- Tân soi ngoại cơ thể điều trị sỏi tiết niệu- Phó Giám đốc Bệnh viện	Không	
74	Trần Văn Sáu	0016370/BYT-CCHN	Chuyên khoa gây mê hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức	Không	
75	Hồ Thị Thu Thảo	004690/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều Dưỡng.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
76	Nguyễn Thị Mỹ Thọ	003775/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng Khoa ngoại-gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
77	Đinh Văn Hội	0016513/BYT-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	Không	
78	Trần Thanh Vũ	005417/QNA-CCHN	Cứ nhân điều dưỡng chuyên ngành GM-HS	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
79	Lưu Thị Thu Thảo	008877/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
80	Trương Thị Phụng	005664/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
81	Nguyễn Thị Nở	002871/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
82	Nguyễn Thanh Thương	002877/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
83	Nguyễn Thị Hồng Hoa	002505/QB-CCHN	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
84	Võ Thị Ngọc Huyền	004691/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng Gây mê Hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
85	Phùng Thanh Tâm	006457/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
86	Lê Thị Hồng Phấn	006453/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
87	Trần Nhung	0016867/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền-Phục hồi chức năng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT-PHCN- Trưởng khoa YHCT - PHCN	Không	
88	Nguyễn Châu	005748/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền, Phục hồi chức năng, Vật lý trị liệu	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng, Y học cổ truyền	Không	
89	Lê Thị Hoài Thuận	007203/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
90	Bùi Thị Thanh Hương	006143/QNA-CCHN	Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng	Không	
91	Trần Quang Hùng	005707/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
92	Võ Thị Hồng Huyền	006472/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
93	Nguyễn Thị Thu Ba	006458/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ; Y sỹ y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sỹ Y học cổ truyền	Không	
94	Dương Thụy Hồng Tuyền	007205/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sỹ Y học cổ truyền	Không	
95	Phan Khắc Tiến	000787/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên	Không	
96	Ngô Thị Thủy Phương	008183/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân phục hồi chức năng	Không	
97	Phan Thị Hân	000791/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên	Không	
98	Hoàng Thanh Bình	019856/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên Sản Phụ khoa; Siêu âm Sản Phụ khoa - Trám khoa Phụ sản	Không	
99	Vân Đức Tân	007375/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên Sản Phụ khoa; Siêu âm Sản Phụ khoa; Phẫu thuật nội soi sản phụ khoa cơ bản ; Phẫu khoa Phụ sản	Không	
100	Hồ Thị Linh	0002208/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Nữ hộ sinh trưởng khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
101	Bùi Thị Thanh Tuyền	004497/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
102	Đoàn Thị Thu Thủy	005709/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
103	Nguyễn Thị Lệ	004680/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
104	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	006154/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
105	Trần Thị Anh Hiền	006159/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
106	Trần Thị Kim Lân	004496/QNA-CCHN	Điều dưỡng Phụ sản	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
107	Võ Thị Nga	006166/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
108	Võ Thị Nguyệt	006476/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
109	Hoàng Hữu Biên	001211/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức; Răng Hàm Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt- Gây mê hồi sức- Trưởng khoa Liên chuyên khoa	Không	
110	Lê Tấn Sơn	001208/QNA-CCHN	Nhãn Khoa; Phẫu thuật đục thủy tinh thể bằng phương pháp Phaco.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mắt- OCT cơ bản; Phẫu thuật Phaco - Phó Giám đốc	Không	
111	Dương Công Tiên	007446/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai - mũi - họng; Nội soi Tai Mũi Họng	Không	
112	Thái Hồng Tuyên	007498/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa mắt, OCT trong nhãn khoa, Siêu âm nhãn khoa, Phẫu thuật Phaco	Không	
113	Châu Thị Nữ	006452/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
114	Trần Thị Thu Thành	002875/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
115	Thùy Vũ Mỹ Linh	006168/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
116	Đỗ Thị Việt	007636/DNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
117	Vân Thị Hà My	006164/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
118	Nguyễn Thị Linh	006153/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
119	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	002882/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa Liên Chuyên Khoa: TMH,RHM,mắt	Không	
120	Nguyễn Thị Ánh Hòa	006451/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
121	Vũ Đặng Diễm Loan	007099/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Phục hình răng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật y	Không	
122	Nguyễn Thị Mỹ Thao	006455/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
123	Trần Song Thủy Trinh	008489/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa mắt; OCT trong nhãn khoa	Không	
124	Nguyễn Thị Thanh Vân	009276/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mất	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
125	Dương Quang Trường	009254/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa YHCT	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	Không	
126	Trịnh Xuân Hoàng Điệp	009364/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa- Chuẩn đoán hình ảnh	Không	
127	Đỗ Quang Uy	006403/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa, gây mê hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB da khoa- Gây mê hồi sức- Nội soi tiêu hóa cơ bản	Không	
128	Tô Văn Tánh	000346/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa ngoại- siêu âm phẫu thuật nội soi	Không	
129	Trần Quý Phi	009375/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa- Trưởng phòng KHTH	Không	
130	Nguyễn Minh Khánh	0020127/BYT-CCHN	Chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh- Trưởng khoa Cận lâm sàng	Không	
131	Trương Thị Sương	009235/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
132	Phạm Thị Kim Phụng	009237/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
133	Võ Thị Thu Nga	009255/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
134	Nguyễn Thị Kim Loan	004715/DNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
135	Phạm Phương Dung	007485/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
136	Phạm Hoài Ân	007964/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
137	Mai Thị Phương	004693/QNA-CCHN	Cao đẳng Điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
138	Nguyễn Thị Giới Lâm	009210/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
139	Nguyễn Thị Nga	009397/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
140	Trịnh Thị Mỹ Dung	009253/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề Hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
141	Huỳnh Thị Ngọc Trung	009474/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
142	Phạm Thị Thu Hà	008214/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
143	Trương Thị Mỹ Duyên	000074/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
144	Vân Thị Kiều Linh	008070/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
145	Võ Thị Thanh Ly	009066/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
146	Phan Phước Tích	000149/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
147	Trần Vương Sơn	006759/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa; Chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Ngoại khoa; chấn thương chỉnh hình; phẫu thuật Nội soi khớp	Không	
148	Dương Ngọc Lâm	000361/QNA-GPHN	Răng Hàm Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
149	Nguyễn Phạm Hồng Nhung	000267/BD-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	Không	
150	Lê Thị Mỹ Hằng	004201/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội; Phó khoa Khám bệnh	Không	
151	Lê Thái Khương	010026/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội; Điện tâm đồ	Không	
152	Mai Thị Thanh Huyền	000576/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
153	Lê Quang Huy	000575/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
154	Dương Thị Cúc	000574/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
155	Đặng Thị Huỳnh Mỹ	000704/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
156	Nguyễn Thị Tâm	000611/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
157	Giáp Hà Phương	005489/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
158	Nguyễn Thị Kiều My	007220/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	
159	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	000876/DNA-GPHN	Răng - Hàm - Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	
160	Dương Văn Huy	006508/HCM-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	
161	Nguyễn Lộc Thủy An	005830/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
162	Nguyễn Thị Thủy Trang	000583/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân Điều dưỡng	Không	

Thăng Bình, ngày 03 tháng 11 năm 2025
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
 (Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



BSCKII. Nguyễn Hồng Long

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 000583/QNA-GPHN

**GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y.

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THỦY TRANG**

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/2002

Căn cước công dân: 049302003832

Ngày cấp: 06/9/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý
hành chính về trật tự xã hội

Chức danh chuyên môn: Điều dưỡng

Nhận vi hành nghề: Điều dưỡng

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 17 tháng 02 năm 2030

Quảng Nam, ngày 17 tháng 02 năm 2025

GIÁM ĐỐC

CHỨNG THỰC

Bản sao đúng với bản chính

Số 003153 - Quyển số 04 - SCT/BS

Ngày: 14-10-2025

TUQ. CHỦ TỊCH UBND XÃ XUÂN PHÚ
CHUYÊN VIÊN VP. HĐND & UBND



Lưu Văn Viên



Mai Văn Mười

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN CAM KẾT

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Tôi tên là: Nguyễn Thị Thùy Trang

Sinh ngày: 01/01/2002

Quê quán: Thôn Mộc Bài, xã Quế Phú, thành phố Đà Nẵng

Số CCCD: 049302003832 cấp ngày: 6/9/2021

Tại: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Số giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 000583/QNA-GPHN được cấp bởi Sở Y tế tỉnh Quảng Nam cấp ngày 17/02/2025.

Tôi xin cam kết từ thời điểm có giấy phép hành nghề đến ngày 01/11/2025 tôi chưa đăng ký hành nghề tại bất kỳ cơ sở y tế nào.

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 11 năm 2025

Người làm đơn

(ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Thùy Trang

Số: 321/QDTV-BVTH

Thăng Bình, ngày 29 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
V/v: chấm dứt Hợp đồng lao động

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

- Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 20/11/2019;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức của bệnh viện đa khoa Thăng Hoa;
- Căn cứ Hợp đồng lao động số 39/2016/HĐLD ký ngày 30 tháng 11 năm 2016 giữa Công ty CP bệnh viện đa khoa Thăng Hoa với Ông Nguyễn Văn Trục;
- Xét đơn xin nghỉ việc của Ông Nguyễn Văn Trục;
- Theo đề nghị của Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp và Trưởng phòng hành chính nhân sự;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Nguyễn Văn Trục, nhân viên khoa Nội từ ngày 01/11/2025.

Điều 2: Ông Nguyễn Văn Trục có trách nhiệm:

- Bàn giao toàn bộ công việc đang đảm nhận và thanh toán các khoản liên quan (nếu có) cho công ty CP bệnh viện đa khoa Thăng Hoa.
- Lương của Ông Nguyễn Văn Trục được chi trả tính đến hết ngày 31/10/2025.

Điều 3: Phòng Tài chính kế toán, tổ chức hành chính, các Khoa – phòng có liên quan và Ông Nguyễn Văn Trục có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Noinhận:
-Như điều 3;
-Lưu hồ sơ;

GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)
THĂNG HOA
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

BSCKII. Nguyễn Hồng Long

Số: 322/QDTV-BVTH

Thống Bình, ngày 29 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
Về: chấm dứt Hợp đồng lao động

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

- Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 20/11/2019;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức của bệnh viện đa khoa Thăng Hoa;
- Căn cứ Hợp đồng lao động số 37/2022/HĐLD-BVTH ký ngày 30 tháng 11 năm 2022 giữa Công ty CP bệnh viện đa khoa Thăng Hoa với bà Nguyễn Thị Doan Trang;
- Xét đơn xin nghỉ việc của bà Nguyễn Thị Doan Trang;
- Theo đề nghị của Trưởng phòng hành chính nhân sự;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Nguyễn Thị Doan Trang, nhân viên khoa Ngoại – gây mê hồi sức từ ngày 01/11/2025.

Điều 2: Bà Nguyễn Thị Doan Trang có trách nhiệm:

- Bàn giao toàn bộ công việc đang đảm nhận và thanh toán các khoản liên quan (nếu có) cho công ty CP bệnh viện đa khoa Thăng Hoa.
- Lương của Bà Nguyễn Thị Doan Trang được chi trả tính đến hết ngày 31/10/2025.

Điều 3: Phòng Tài chính kế toán, tổ chức hành chính, các Khoa – phòng có liên quan và Bà Nguyễn Thị Doan Trang có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. 

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu hồ sơ;



GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BSCKII. Nguyễn Hồng Long

Thăng Bình, ngày 01 tháng 11 năm 2025

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Số: 17/2025/HĐLD-BVTH

Căn cứ Bộ luật Lao động 2019

Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai bên

Hôm nay, tại văn phòng công ty CP bệnh viện đa khoa Thăng Hoa, chúng tôi gồm:

BÊN A (NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG): CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

Đại diện: BSCKII Nguyễn Hồng Long

Chức vụ: Giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: QL1a, thôn Liễu Trì, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 02353.678.119

Mã số thuế: 4000783100

BÊN B (NGƯỜI LAO ĐỘNG): Nguyễn Thị Thùy Trang

Ngày tháng năm sinh: 01/01/2002 Giới tính: Nữ

Địa chỉ thường trú: Thôn Mộc Bài, xã Xuân Phú, thành phố Đà Nẵng

Số CCCD: 049302003832

Ngày cấp: 6/9/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Trình độ: Cử Nhân

Chuyên ngành: Điều dưỡng

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký Hợp đồng lao động (HĐLD) với các điều khoản sau đây:

Điều 1: Điều khoản chung

- Loại HĐLD: Không thời hạn
- Thời gian thử việc: 2 tháng
- Thời điểm bắt đầu: 01/11/2025
- Địa điểm làm việc: Bệnh viện đa khoa Thăng Hoa
- Bộ phận công tác: Khoa Nội



6. Chức danh chuyên môn (vị trí công tác): Cử nhân Điều dưỡng

7. Nhiệm vụ công việc như sau:

- Chịu trách nhiệm chăm sóc người bệnh toàn diện, thực hiện kỹ thuật chuyên môn theo đúng quy định, đảm bảo an toàn người bệnh, phối hợp với bác sĩ trong quá trình điều trị, giữ gìn y đức và thái độ phục vụ chuẩn mực.

- Hoàn thành những công việc khác tùy thuộc theo yêu cầu của Công ty và theo quyết định của Ban Giám đốc.

Điều 2: Chế độ làm việc

1. Thời gian làm việc: tuần 6 ngày; 8h/ngày. Ngoài ra trong một số trường hợp cụ thể có thể phải làm ngoài giờ hoặc ngày nghỉ theo yêu cầu công việc và tham gia phiên trực theo lịch phân công.

2. Thiết bị, trang phục và công cụ làm việc sẽ được Công ty cấp phát tùy theo nhu cầu của công việc.

3. Điều kiện an toàn và vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của người lao động

1. Quyền của người lao động

a) Tiền lương và phụ cấp:

- Mức lương/Thù lao chính: 4.130.200 VNĐ/tháng.

- Phụ cấp (nếu có): Theo qui chế chi tiêu nội bộ của công ty.

- Hình thức trả lương: chuyển khoản hoặc tiền mặt. Được trả lương vào các ngày đầu của tháng sau.

b) Các quyền lợi khác:

- Khen thưởng: Người lao động được khuyến khích bằng vật chất và tinh thần khi có thành tích trong công tác hoặc theo quy định của công ty.

- Chế độ nâng lương: Theo quy định của Công ty.

- Chế độ nghỉ (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo nội qui, qui chế hiện hành của đơn vị và qui định hiện hành của Nhà nước.

- Chế độ Bảo hiểm theo quy định của Nhà nước

- Thuế TNCN: mức lương trên đã bao gồm thuế TNCN. Người lao động phải tự nộp thuế TNCN theo qui định của pháp luật.

- Chế độ đào tạo: Theo nhu cầu và qui chế hoạt động của bệnh viện.

- Người lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại Luật lao động và các văn bản hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước về lao

động nhưng phải báo trước người sử dụng lao động 45 (Bốn mươi lăm) ngày và bàn giao đầy đủ hồ sơ tài liệu, công việc đang đảm nhận cho người được Công ty chỉ định người nhận bàn giao. Trường hợp người lao động vi phạm điều khoản báo trước, không thực hiện bàn giao thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường theo quy định.

- Được tặng quà bằng tiền mặt hoặc hiện vật vào các dịp lễ, tết, sinh nhật, được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn-thể-mỹ do đơn vị tổ chức và giao lưu với các đơn vị bạn...

2. Nghĩa vụ của người lao động

a) Thực hiện công việc với hiệu quả cao nhất theo sự phân công, điều hành của người có thẩm quyền.

b) Hoàn thành công việc được giao và sẵn sàng chấp nhận mọi sự điều động khi có yêu cầu.

c) Nắm rõ và chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, văn hóa công ty, nội quy lao động và các chủ trương, chính sách của Công ty.

d) Bồi thường vi phạm và vật chất theo quy chế, nội quy của Công ty và pháp luật Nhà nước quy định.

e) Tham dự đầy đủ, nhiệt tình các buổi huấn luyện, đào tạo, hội thảo do Bộ phận hoặc Công ty tổ chức.

f) Thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng lao động và các thỏa thuận bằng văn bản khác với Công ty.

g) Tuyệt đối thực hiện cam kết bảo mật thông tin.

h) Đóng các loại bảo hiểm, thuế, phí đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động

1. Quyền của người sử dụng lao động

a) Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (bố trí, điều chuyển công việc cho người lao động theo đúng chức năng chuyên môn).

b) Có quyền tạm thời chuyển người lao động sang làm công việc khác, ngừng việc và áp dụng các biện pháp kỷ luật theo quy định của pháp luật hiện hành và theo nội quy Công ty trong thời gian Hợp đồng còn giá trị.

c) Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng, kỷ luật người lao động theo đúng quy định của pháp luật và nội quy Công ty.

d) Có quyền đòi bồi thường, khiếu nại với cơ quan liên đới để bảo vệ quyền lợi của mình nếu người lao động vi phạm pháp luật hay các điều khoản của hợp đồng này.

2. Nghĩa vụ của người sử dụng lao động



- Thực hiện đầy đủ những điều kiện cần thiết đã cam kết trong Hợp đồng lao động để người lao động đạt hiệu quả công việc cao. Bảo đảm việc làm cho người lao động theo Hợp đồng đã ký.

- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động.

Điều 5: Những thỏa thuận khác

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu một bên có nhu cầu thay đổi nội dung trong Hợp đồng phải báo cho bên kia trước ít nhất 03 ngày và ký kết bản Phụ lục Hợp đồng theo quy định của pháp luật. Trong thời gian tiến hành thỏa thuận hai bên vẫn tuân theo Hợp đồng lao động đã ký kết.

Người lao động đọc kỹ, hiểu rõ và cam kết thực hiện các điều khoản và quy định ghi tại Hợp đồng lao động.

Điều 6: Điều khoản thi hành

Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp đồng này thì áp dụng theo quy định của thỏa ước tập thể, nội quy lao động và pháp luật lao động.

Khi hai bên ký kết Phụ lục Hợp đồng lao động thì nội dung của Phụ lục Hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng này.

Hợp đồng này được lập thành 2 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 1 bản./.

Hợp đồng này được ký kết tại Thăng Bình vào ngày 01/11/2025 và có hiệu lực từ ngày 01/11/2025.

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



BSCKII. Nguyễn Hồng Long

NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Thủy Trang